

KẾ HOẠCH
Ứng phó sự cố chất thải của Thành phố Hồ Chí Minh

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm tình hình có liên quan đến chất thải

Thành phố Hồ Chí Minh là một đô thị đặc biệt nằm trên lưu vực sông Sài Gòn - Đồng Nai với hơn 2000km² và hơn 10 triệu dân, có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao và bền vững; đầu mối giao lưu và hội nhập quốc tế với các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á, châu Á Thái Bình Dương có sức cạnh tranh cao trong nước và quốc tế. Với tốc độ phát triển kinh tế và dân số cao, Thành phố đã và đang chịu áp lực về lượng chất thải lớn. Khả năng xảy ra sự cố chất thải là hoàn toàn có thể xảy ra, đặc biệt là mùa mưa bão, triều cường hoặc do tác động vô ý của con người. Kế hoạch Ứng phó sự cố chất thải của Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện trong phạm vi hai đơn vị hành chính cấp huyện trở lên hoặc thuộc phạm vi quản lý của hai Sở ngành trở lên hoặc có phạm vi ô nhiễm, suy thoái môi trường lan rộng ngoài khả năng ứng phó của cấp huyện.

2. Tính chất, quy mô đặc điểm của các cơ sở trên địa bàn Thành phố

Theo quy định tại Phụ lục II Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, các cơ sở trên địa bàn Thành phố có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường được thống kê như sau:

a) Đối với các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh dịch vụ ngoài khu công nghiệp (KCN), khu chế xuất (KCX) theo các loại hình, ngành nghề chủ yếu gồm 13 loại hình dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường: sản xuất thủy tinh với quy mô công suất nhỏ (hộ gia đình); sản xuất thép; sản xuất giấy từ nguyên liệu tái chế; sản xuất vải, sợi dệt may (có công đoạn nhuộm, giặt mài); Nhiệt điện than; tái chế, xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp thông thường; tái chế, xử lý chất thải nguy hại; mạ có công đoạn làm sạch bề mặt kim loại bằng hóa chất; sản xuất pin, ắc quy; sản xuất xi măng; sản xuất bia, nước giải khát có gas; chế biến thủy hải sản, giết mổ gia súc gia cầm quy mô công nghiệp; sản xuất linh kiện, thiết bị điện, điện tử¹.

¹ Phụ lục I. Danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, trên địa bàn Thành phố có các cụm công nghiệp và cụm tiểu thủ công nghiệp với quy mô diện tích 1.900 ha theo Quyết định số 4809/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng các cụm công nghiệp địa phương Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020, có tính đến năm 2025, trong đó có số doanh nghiệp hoạt động là 421 doanh nghiệp, diện tích đất có doanh nghiệp hoạt động là 368,06 ha).

b) Đối với các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh dịch vụ trong KCX, KCN

Theo quy hoạch, Thành phố Hồ Chí Minh có 17 KCX, KCN và 01 Khu công nghệ cao. Các KCX, KCN có thực hiện việc bố trí diện tích đất cây xanh. Hiện nay, 17 KCX, KCN đang hoạt động, diện tích đất cho thuê đạt 1.964 ha/2.539,06 ha đất công nghiệp, đạt tỷ lệ lấp đầy 77%, hiện có 17 KCX, KCN với 1.485 dự án đang hoạt động, trong đó có các ngành nghề chủ yếu như: may mặc, điện - điện tử, cơ khí, chế biến thực phẩm, thủy hải sản, thuộc da, dệt, nhuộm vải, may mặc, dược phẩm, mỹ phẩm, y tế, vật liệu xây dựng, xi măng, sản xuất giấy, in ấn, thuốc lá, xi mạ, sản phẩm nhựa, trang trí nội thất, sản phẩm đồ gỗ, cao su...

- Chất thải lỏng: bao gồm nước thải sinh hoạt sau khi được xử lý sơ bộ qua bể tự hoại; nước thải sản xuất sau khi được xử lý tại hệ thống xử lý nước thải cục bộ tại một số doanh nghiệp có phát sinh nước thải sản xuất đặc thù như ngành thực phẩm, cơ khí, dệt nhuộm, xi mạ... được thu gom và đấu nối về hệ thống xử lý nước thải tập trung của Công ty Phát triển hạ tầng KCX, KCN. Hiện nay 17 KCX, KCN trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đã xây dựng, lắp đặt 19 trạm xử lý nước thải tập trung (trong đó KCN Tân Tạo và KCN Hiệp Phước có 02 Trạm) tổng công suất thiết kế là 100.700 m³/ngày đêm; công suất vận hành 51.033 m³/ngày đêm. Có 18/19 Trạm xử lý nước thải tập trung KCX, KCN được đầu tư xây dựng bởi các Công ty phát triển hạ tầng KCX, KCN, 01/19 trạm xử lý nước thải tập trung (KCN Tân Thới Hiệp) được đầu tư xây dựng bởi Công ty TNHH Xử lý nước thải Tân Việt. Tất cả các trạm xử lý nước thải tập trung KCX, KCN đều có hệ thống quan trắc tự động, liên tục, kết nối và truyền tín hiệu về Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường, Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố để kiểm soát chất lượng nước thải sau xử lý.

- Chất thải khí: Các doanh nghiệp có phát sinh bụi, khí thải, mùi hôi từ lò hơi, lò đốt, lò nhiệt,.. có lắp đặt hệ thống xử lý khí thải; một số doanh nghiệp do nguồn khí thải phân tán hoặc khí thải do mùi đặc trưng của ngành thuộc da, sản xuất thức ăn thủy sản, thức ăn gia súc, gia cầm và hơi dung môi phân tán trong công đoạn sản xuất của ngành in ấn bao bì, gia công cơ khí, nguồn thải phát tán không trực tiếp ra bên ngoài nên không xây dựng hệ thống xử lý khí thải cục bộ. Theo số liệu báo cáo của Công ty Phát triển hạ tầng KCX, KCN thì khí thải phát sinh tại các doanh nghiệp được xử lý đạt quy chuẩn trước khi xả ra môi trường. Một số doanh nghiệp thuộc đối tượng quan trắc khí thải tự động, liên tục có thực hiện việc quan trắc định kỳ với các thông số chủ yếu là lưu lượng, bụi, nhiệt độ, SO₂, NO_x, CO...

- Chất thải rắn: bao gồm chất thải rắn sinh hoạt, chất thải công nghiệp thông thường phát sinh chủ yếu là thực phẩm thừa, bao bì carton, giấy vụn, vải vụn, phôi kim loại, sắt, thép vụn,... có khả năng tái chế hoặc chuyển đến bãi chôn lấp chất thải rắn của Thành phố để chôn lấp an toàn, hợp vệ sinh. Chất thải nguy hại: phát sinh từ các doanh nghiệp trong KCX, KCN gồm: bùn thải của hệ thống xử lý nước thải cục bộ, bao bì thùng chứa hoá chất các loại, dầu nhớt thải, giẻ lau dính hóa chất, phôi kim loại nhiễm dầu, bóng đèn huỳnh quang thải, hộp mực in thải,... được doanh nghiệp ký hợp đồng chuyển giao với đơn vị có chức năng thu gom xử lý. Các doanh nghiệp tự xây dựng kho lưu chứa, quản lý và ký hợp đồng chuyển giao với đơn vị có chức năng để thu gom, xử lý theo quy định Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

Phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường: 17 KCX, KCN có kế hoạch và phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường. Trong đó có 04 đơn vị có xây dựng hồ sự cố⁽²⁾ là KCN Lê Minh Xuân xây dựng 01 hồ sự cố với dung tích 1.500 m³, KCN Đông Nam xây dựng 01 hồ sự cố cho hệ thống xử lý nước thải tập trung có tổng thể tích chứa nước thải hữu dụng 16.800 m³, KCN Hiệp Phước (giai đoạn 1) xây dựng hồ sự cố 6.000 m³, KCN Lê Minh Xuân 3 xây dựng hồ sự cố 16.812 m³.

3. Thực trạng lực lượng, phương tiện ứng phó chất thải trên địa bàn Thành phố

a) Lực lượng, phương tiện chuyên trách: Số lượng trang, thiết bị ứng phó sự cố chất thải hiện có của địa phương và các Trung tâm khu vực, các đơn vị có khả năng ứng phó sự cố chất thải theo kế hoạch hiệp đồng của từng địa phương.

Hiện nay, chưa có đơn vị chuyên trách trong công tác ứng phó sự cố chất thải, một số đơn vị có năng lực thực hiện nhiệm vụ ứng phó sự cố tràn dầu có thể hỗ trợ cho việc ứng phó sự cố chất thải như: Trung tâm ứng phó sự cố môi trường Việt Nam (Trung tâm SOS Môi trường) - Chi nhánh miền Nam; Doanh nghiệp Tư nhân Đại Minh; các Đội Ứng phó sự cố tràn dầu của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực khác: Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải biển Hải Vân; Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn. Các trung tâm hoạt động về ứng phó sự cố tràn dầu tại các tỉnh tiếp giáp Thành phố (Bà Rịa - Vũng Tàu, Long An, Tiền Giang, Đồng Nai, Bình Dương, Tây Ninh): Công ty TNHH MTV Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí biển PVD (PVD OffShore); Công ty Cổ phần Hưng Thái; Công ty TNHH Thanh Trung.

b) Lực lượng, phương tiện kiêm nhiệm: Các cơ sở có khả năng tham gia ứng phó sự cố chất thải; số lượng trang thiết bị của các lực lượng kiêm nhiệm và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

² Hồ sự cố là công trình của hệ thống xử lý nước thải nhằm phòng ngừa và ứng phó sự cố nước thải, bảo đảm không xả nước thải ra môi trường trong trường hợp xảy ra sự cố của hệ thống xử lý nước thải

Thành phố Hồ Chí Minh có lực lượng kiêm nhiệm tại chỗ: Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị, Công ty Dịch vụ Công ích quận huyện và thành phố Thủ Đức, Quân khu 7, Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng Thành phố, Công an Thành phố.

4. Dự kiến các khu vực nguy cơ cao

a) Nguy cơ sự cố chất thải rắn

- Khu vực 1: Bãi chôn lấp Đa Phước tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn và nghĩa trang Đa Phước, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh.

- Khu vực 2: Bãi chôn lấp số 1, 1A, 2 và số 3 tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Tây Bắc, xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi.

- Khu vực 3: Bãi chôn lấp Gò Cát, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân.

- Khu vực 4: Bãi chôn lấp Đông Thạnh, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn.

b) Nguy cơ sự cố chất thải lỏng

- Khu vực 1: Nhà máy xử lý nước thải Bình Hưng.

- Khu vực 2: Nhà máy xử lý nước thải Bình Hưng Hòa.

- Khu vực 3: Nhà máy xử lý nước thải Tham Lương - Bến Cát.

- Khu vực 4: Khu liên hợp xử lý chất thải và nghĩa trang Đa Phước, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh.

- Khu vực 5: Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn huyện Bình Chánh, Bình Tân, Hóc Môn.

- Khu vực 6: Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao trên địa bàn thành phố Thủ Đức.

- Khu vực 7: Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn huyện Củ Chi.

- Khu vực 8: Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn huyện Nhà Bè.

- Khu vực 9: Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn Quận 12.

- Khu vực 10: Khu chế xuất, cụm công nghiệp trên địa bàn Quận 7.

- Khu vực 11: Các bệnh viện khu vực nội đô.

c) Nguy cơ sự cố chất thải khí:

- Khu vực 1: Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn huyện Củ Chi.

- Khu vực 2: Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn huyện Bình Chánh, Bình Tân.

- Khu vực 3: Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Thủ Đức

- Khu vực 4: Khu liên hợp xử lý chất thải và nghĩa trang Đa Phước, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh.

5. Đánh giá chung:

Khả năng xảy ra sự cố chất thải rắn là sự cố công trình xử lý, lưu giữ chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại bị hư hỏng kết hợp với mưa, bão, lũ bất thường, sạt lở bãi chôn lấp gây tràn đổ chất thải ra môi trường như trên. Đối với nước thải, khả năng xảy ra do mưa, bão bất thường làm đập hồ chứa nước thải chưa qua xử lý của nhà máy xử lý nước thải bị sạt lở thân đập, nước thải chảy ra môi trường và khu vực dân cư; do trong quá trình lưu giữ, vận chuyển chất thải chưa qua xử lý các phương tiện vận chuyển bị tai nạn đâm, va làm lật, đổ, bục, vỡ bồn chứa, nước thải chảy ra môi trường, khu vực dân cư, gây ô nhiễm môi trường và sức khỏe của người dân. Đối với khí thải, nguy cơ xảy ra do cháy các khí chứa chất thải nguy hại, các khí thải chất thải có chứa các chất POP phát tán hóa chất độc, khói độc ra môi trường, cháy bãi chôn lấp chất thải.

Trên địa bàn Thành phố có những khu vực có nguy cơ cao tập trung trong các KCN, KCX, các bãi chôn lấp chất thải, khu xử lý nước thải tập trung. Sự cố mức độ trong Kế hoạch này trong phạm vi hai đơn vị hành chính cấp huyện trở lên, hoặc thuộc phạm vi quản lý của hai Sở ngành trở lên, hoặc có phạm vi ô nhiễm, suy thoái môi trường lan rộng ngoài khả năng ứng phó của cấp huyện. Tuy nhiên, khả năng và mức độ ứng phó nằm trong khả năng hoàn thành nhiệm vụ của lực lượng ứng phó tại chỗ của Thành phố.

II. TỔ CHỨC, LỰC LƯỢNG PHƯƠNG TIỆN ỨNG PHÓ

1. Tư tưởng chỉ đạo: “Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, hiệu quả”.

2. Nguyên tắc ứng phó

- Tích cực phòng ngừa, chủ động xây dựng kế hoạch, chuẩn bị các nguồn lực, các phương án hiệp đồng để sẵn sàng ứng phó khi xảy ra sự cố chất thải.

- Tổ chức tiếp nhận, xử lý kịp thời thông tin sự cố chất thải, ưu tiên bảo đảm thông tin cho hoạt động ứng phó, báo cáo kịp thời đến cơ quan có thẩm quyền khi vượt khả năng ứng phó.

- Ứng phó sự cố chất thải được thực hiện theo phương châm “bốn tại chỗ” và “ba sẵn sàng” quy định tại pháp luật phòng, chống thiên tai; phối hợp, huy động mọi nguồn lực để nâng cao hiệu quả hoạt động chuẩn bị và ứng phó sự cố.

- Chỉ huy thống nhất, phối hợp và hiệp đồng chặt chẽ giữa các lực lượng, phương tiện, thiết bị tham gia hoạt động ứng phó sự cố chất thải.

- Tổ chức, cá nhân gây sự cố chất thải chịu trách nhiệm chi trả chi phí tổ chức ứng phó sự cố, cải tạo, phục hồi môi trường sau sự cố, bồi thường thiệt hại và các chi phí khác do sự cố gây ra theo quy định của pháp luật.

3. Biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả

3.1. Biện pháp phòng ngừa

- Xây dựng lực lượng chuyên trách, lực lượng kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ quản lý, phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải.
- Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các khu công nghiệp, chế xuất, nhà máy vi phạm quy định về quản lý, xử lý chất thải.
- Tăng cường hợp tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ; trao đổi thông tin, học tập kinh nghiệm về dự báo, cảnh báo, ứng phó, khắc phục sự cố chất thải.
- Nâng cao năng lực quan trắc, cảnh báo, thông báo, báo động sự cố trên địa bàn từ cấp Thành phố đến cấp huyện.
- Đầu tư mua sắm trang, thiết bị, vật tư để nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó cho các lực lượng.
- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, hiệp đồng giữa các lực lượng trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố chất thải.
- Tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ công chức và cộng đồng trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố chất thải.
- Tổ chức tập huấn, huấn luyện kỹ năng nghiệp vụ cho lực lượng ứng phó, định kỳ tổ chức diễn tập ứng phó sự cố chất thải trên địa bàn Thành phố.

3.2. Biện pháp ứng phó, khắc phục hậu quả

- Xác định và đánh giá nguy cơ xảy ra sự cố môi trường trên địa bàn; các kịch bản ứng phó với từng loại sự cố theo tình huống dự kiến nêu tại phần III gây nguy hại cho con người, môi trường trên địa bàn quản lý.
- Sử dụng lực lượng, phương tiện tại chỗ ngăn chặn, hạn chế chất thải phát tán ra môi trường (như: sử dụng bao cát, vật liệu có sẵn tại chỗ kịp thời triển khai đắp bờ, đào rãnh ngăn chặn..., không cho chất thải rắn, lỏng phát tán ra môi trường; sử dụng phương tiện chuyên dụng, hệ thống bơm để thu chất thải về bể chứa, hồ chứa...). Ngăn chặn cháy tại bãi chôn lấp, xử lý khói và bảo đảm công tác tập kết rác về bãi rác và tiếp tục thực hiện công tác san ủi bằng cách đổ đất đá cấp phối làm bãi tập kết rác mới ở khu vực khác trên bề mặt rác cũ, cách xa khu vực rác đang bốc cháy.
- Xử lý chất thải bằng phương pháp sử dụng công nghệ, như: Hấp thụ bằng các vật liệu hấp thụ tương ứng phù hợp như dung dịch kiềm, nước; hấp thụ bằng các vật liệu hấp thụ như than hoạt tính, geolit...; xử lý khí thải bằng công nghệ UV để xử lý các loại khí độc (Hydrogen sulfide, Mercaptans, Sulfide, Amoniac) hoặc xử lý khí thải bằng công nghệ Plasma nhằm giảm nồng độ bụi trong không khí, loại bỏ khí độc hại... ngăn chặn, dừng phát tán chất thải ra môi trường (đối với chất thải khí).

4. Tổ chức sử dụng lực lượng

a) Tổ chức sử dụng lực lượng chuyên trách, lực lượng kiêm nhiệm ứng phó sự cố, cụ thể:

- Lực lượng tiếp nhận thông tin và cảnh báo, thông báo, báo động: Công an Thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan thông tin, báo đài.

- Lực lượng giám sát: Bộ Tư lệnh Thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Công an Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Y tế.

- Lực lượng ứng phó, khắc phục hậu quả:

+ Lực lượng sơ tán người, tài sản đến nơi an toàn: Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã nơi xảy ra sự cố.

+ Lực lượng ứng phó tại chỗ: Bộ Tư lệnh Thành phố, Công an Thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, các quận, huyện, phường, xã, thị trấn nơi xảy ra sự cố. Phương tiện, vật dụng tại chỗ và huy động: xe chữa cháy, xe cứu thương, dụng cụ chữa cháy, vật liệu ngăn chặn, dùng phát tán chất thải ra môi trường, vật liệu xử lý các chất độc hại.

+ Lực lượng tăng cường, phối hợp: các Sở ngành Thành phố, các thành viên Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn quận/huyện. Lực lượng huy động từ quân sự, công an, y tế, hội chữ thập đỏ các cấp, doanh nghiệp công ích cấp huyện, lực lượng xung kích, thanh niên xung phong tùy tình hình thực tiễn Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố quyết định việc điều động và phân công, bố trí lực lượng chi viện cho các địa phương theo yêu cầu³.

+ Lực lượng bảo đảm an ninh, trật tự khu vực sự cố: công an.

+ Lực lượng bảo đảm hậu cần, y tế: y tế, chữ thập đỏ, thanh niên xung phong, xung kích.

b) Phương tiện ứng phó sự cố chất thải

- Đối với sự cố chất thải rắn và khí

Bảo hộ cá nhân: Mũ bảo hiểm chống nhiệt độ cao; kính bảo hộ; bộ đồ chữa cháy; giày bảo hộ; ủng cách điện; ủng cao su; găng tay cách điện; găng tay, giày chống hóa chất; mặt nạ bảo hộ với bộ lọc chống hóa chất.

Phương tiện, vật tư chữa cháy: Xe cứu hỏa, Bọt chữa cháy dành cho hóa chất nguy hiểm; Dụng cụ phun chống hóa chất; dụng cụ phun bọt chữa cháy; dụng cụ cứu hỏa chịu áp lực.

Thiết bị giám sát: Máy đo khí để theo dõi hàm lượng CO₂, NO, SO₂, HCl, NO₂ trong không khí; camera giám sát và các thiết bị cảm biến để giám sát tình trạng cháy và môi trường xung quanh.

³ Phụ lục II. Lực lượng dự kiến huy động

Hệ thống thông tin liên lạc để duy trì liên lạc hiệu quả giữa các đội ngũ ứng phó và quản lý; điện thoại di động; loa phóng thanh; máy bộ đàm; hệ thống thông tin khẩn cấp, máy phát điện.

Các vật liệu ngăn chặn chất thải lan truyền: Vật liệu ngăn chất thải dầu lan truyền; chất hấp thụ dầu và các loại chất thải khác; vật liệu cách ly và hạn chế lan truyền cháy; lưới chắn chất thải rắn bị cuốn trôi.

Thiết bị hỗ trợ tình huống: xe chở chất thải; xe cứu thương; thiết bị cứu thương và trang bị cấp cứu.

- Đối với sự cố chất thải lỏng

Hệ thống cảnh báo: hệ thống cảm biến theo dõi mức nước trong hồ chứa và các khu xử lý nước thải; hệ thống cảnh báo sớm sự gia tăng đột ngột của mức nước.

Ngăn chặn lan truyền nước thải: tấm chắn chống trôi để ngăn bùn thải và chất thải rắn khác bị cuốn trôi ra khỏi hồ chứa; bao nước chống thấm để ngăn nước mưa hoặc nước lũ từ bên ngoài xâm nhập vào hồ chứa và các khu xử lý; các vật liệu ngăn chặn chất thải lan truyền.

Hệ thống thoát nước dự phòng để đảm bảo sự thoát nước an toàn khi có sự cố; bơm nước; hồ sự cố.

Hệ thống thông tin liên lạc để duy trì liên lạc hiệu quả giữa các đội ngũ ứng phó và quản lý; điện thoại di động; loa phóng thanh; máy bộ đàm; hệ thống thông tin khẩn cấp, máy phát điện.

Thiết bị giám sát: dụng cụ đo lường chất lượng nước, không khí.

Bảo hộ cá nhân: mũ bảo hiểm, kính bảo hộ, khẩu trang, găng tay và bộ đồ bảo hộ chống hóa chất.

Thiết bị hỗ trợ tình huống: xe chở chất thải; xe cứu thương; thiết bị cứu thương và trang bị cấp cứu.

Các thiết bị ứng phó, tìm kiếm cứu nạn dự kiến⁴.

III. DỰ KIẾN TÌNH HUỐNG, BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Các tình huống

a) Tình huống 1: Sự cố cháy nổ bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt, mức độ ảnh hưởng ở quy mô cháy lan rộng sang khu vực lớn.

b) Tình huống 2: Mưa lớn, áp thấp nhiệt đới, bão làm hồ chứa nước thải chưa qua xử lý, bùn thải của các khu xử lý nước thải tập trung tràn ra môi trường.

c) Tình huống 3: Tai nạn trong quá trình vận chuyển chất thải nguy hại, chất thải y tế chưa qua xử lý gây lật, đổ phương tiện làm lan truyền chất thải ra môi trường gây ô nhiễm môi trường đất, nước và sức khỏe người dân.

⁴ Phụ lục III. Các thiết bị ứng phó sự cố chất thải, tìm kiếm cứu nạn dự kiến.

d) Tình huống 4: Sự cố cháy kho chứa chất thải nguy hại, chất thải có chứa các chất POP phát tán bụi thải, hóa chất độc, khói độc có hàm lượng CO₂, NO, SO₂, HCl, NO₂.

đ) Tình huống 5: Sự cố sạt lở bãi chôn lấp, kết hợp mưa bão làm tràn đổ, rò rỉ chất thải ra môi trường.

e) Tình huống 6: Do rò rỉ, rơi vãi, tràn đổ, hỏng thiết bị xử lý chất thải, nước thải y tế, phóng xạ điều trị, làm phát tán chất thải lây nhiễm ra môi trường trong quá trình quản lý chất thải y tế, gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người và phát sinh dịch bệnh trong cộng đồng.

2. Biện pháp xử lý: Khi nhận được thông tin về sự cố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo lực lượng, phương tiện tại chỗ tổ chức ứng phó các bước sau:

a) Bước 1. Tiếp nhận thông tin, đánh giá, kết luận tình hình, xác định phương án ứng phó.

Thông tin liên quan đến sự cố từ đường dây nóng 114 được báo về Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra và xử lý.

Sau khi nhận được báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo các lực lượng của Thành phố nhanh chóng đến hiện trường tham gia ứng phó.

Các phương tiện thông tin: Đài truyền hình Thành phố, Đài tiếng nói nhân dân Thành phố, báo chí có trách nhiệm thông tin kịp thời đến tổ chức, cá nhân và Nhân dân biết những tin tức liên quan đến sự cố.

Sở Tài nguyên và Môi trường: xác định và đánh giá phạm vi xảy ra sự cố môi trường trên địa bàn; đối tượng, mức độ tác động đối với môi trường đất, nước, không khí, con người, sinh vật.

Các lực lượng ứng phó tăng cường chế độ trực ban, xác định các phương án theo kịch bản ứng phó với từng loại sự cố trên địa bàn quản lý.

b) Bước 2. Vận hành cơ chế

Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức vận hành cơ chế họp Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố, đồng thời thông báo cho các cơ quan, đơn vị, các lực lượng ứng phó.

Các cơ quan, đơn vị nhận được chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, tổ chức báo động đến toàn bộ đơn vị mình và cơ động lực lượng, phương tiện đến hiện trường xảy ra sự cố để tham gia ứng phó. Các lực lượng làm công tác an ninh, triển khai các phương án bảo vệ an ninh, an toàn hiện trường sự cố.

c) Bước 3. Thiết lập Sở chỉ huy

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định thành lập Sở chỉ huy tại hiện trường, thành phần gồm:

- Chỉ huy trưởng: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phụ trách lĩnh vực trực tiếp chỉ huy, chỉ đạo.

- Phó chỉ huy trưởng: Lãnh đạo Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh giúp Chỉ huy trưởng chỉ huy điều phối các lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố.

- Thành viên gồm: Lãnh đạo Công an Thành phố, lãnh đạo các Sở: Tài nguyên và Môi trường; Công Thương; Y tế; Giao thông vận tải; Chủ tịch Ủy ban nhân dân địa phương nơi xảy ra sự cố và lãnh đạo các Sở ngành do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định tùy theo tính chất sự cố.

d) Bước 4. Tổ chức ứng phó sự cố

- Tổ chức sơ tán tài sản, phương tiện và Nhân dân: Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã nơi xảy ra sự cố nhanh chóng sơ tán người, phương tiện và tài sản ra khỏi khu vực xảy ra sự cố, phong tỏa hiện trường, kịp thời thông tin, định hướng dư luận. Trong trường hợp cần thiết bổ sung lực lượng huy động ứng phó.

- Ngăn chặn nguồn chất thải ra môi trường:

+ **Tình huống 1:** thực hiện công tác chữa cháy, quản lý các nguồn nhiệt, nguồn lửa hướng dẫn kỹ thuật cho đội phòng cháy, chữa cháy của các đơn vị tham gia công tác chữa cháy.

+ **Tình huống 2:** dùng phát tán chất thải, kịp thời triển khai bịt lấp, ngăn chặn dòng chảy bằng các vật liệu tại chỗ (bao đất, bao cát hoặc vật liệu sẵn có tại hiện trường), sử dụng hệ thống bơm để hút toàn bộ nước thải thu về bể chứa, hồ chứa...

+ **Tình huống 3:** dùng phát tán chất thải, thu gom các chất thải, khôi phục giao thông, phương tiện.

+ **Tình huống 4:** Thực hiện công tác chữa cháy và xử lý khí thải. Tùy theo tính chất của khí thải, công nghệ xử lý được quyết định xử lý tương ứng. Hấp thụ bằng các vật liệu hấp thụ tương ứng phù hợp như dung dịch kiềm, nước; hấp thụ bằng các vật liệu hấp thụ như than hoạt tính, geolit...; xử lý khí thải bằng công nghệ UV để xử lý các loại khí độc (Hydrogen sulfide, Mercaptans, Sulfide, Amoniac) hoặc xử lý khí thải bằng công nghệ Plasma nhằm giảm nồng độ bụi trong không khí, loại bỏ khí độc hại...

+ **Tình huống 5:** dùng các vật liệu như lưới thép để ngăn chặn rác không chảy theo dòng chảy phát tán ra khu vực bên ngoài; đảm bảo nước mưa được dẫn dắt ra khỏi bãi chôn lấp một cách hiệu quả, giảm thiểu tải trọng nước.

+ **Tình huống 6:** cô lập khu vực, thu gom chất thải, trong quá trình thu gom đảm bảo nguyên tắc bảo hộ cho người thực hiện, dùng dung dịch diệt khuẩn để làm sạch khu vực bị ảnh hưởng, đảm bảo chất thải thu gom được xử lý đúng cách, theo quy định cho chất thải lây nhiễm hoặc chất thải phóng xạ.

đ) Bước 5. Khắc phục hậu quả, phục hồi môi trường sau sự cố

- Tổ chức lực lượng, phương tiện thu gom, lưu giữ, vận chuyển, xử lý chất thải đúng quy định.

- Theo dõi môi trường sau sự cố: Quan trắc, đánh giá chất lượng môi trường.

- Đánh giá mức độ ô nhiễm và triển khai các biện pháp khắc phục ô nhiễm, phục hồi môi trường, bồi thường thiệt hại (nếu có); làm sạch nguồn nước bằng chất Oxy hóa khử, như: Clo, Kali pemangnat, Clorat canxi, Bicromat kali, Dioxit clo, Hypoclorit canxi..., sử dụng vi sinh để xử lý nước thải (phương pháp sinh học), sử dụng các loại vi sinh vật để khử các chất hữu cơ độc hại. Đưa Nhân dân trở lại nơi sinh sống, tổng hợp báo cáo.

IV. NHIỆM VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

1. Nhiệm vụ chung

a) Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố chủ trì, phối hợp với các Sở ngành, thành phố Thủ Đức và các quận, huyện triển khai có hiệu quả Kế hoạch Ứng phó sự cố chất thải của Thành phố; rà soát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch, gửi báo cáo về Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (Văn phòng Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn). Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của Thành phố, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn để được sự chỉ đạo.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chủ trì phối hợp với các sở ngành, đơn vị, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố theo hướng dẫn tại Phụ lục I Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ xây dựng, ban hành Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải của Thành phố theo chu kỳ 05 năm và được cập nhật, điều chỉnh, bổ sung hàng năm khi có sự thay đổi các điều kiện dẫn đến sự thay đổi về nội dung, làm tăng quy mô, vượt quá khả năng ứng phó so với phương án trong kế hoạch.

Theo đó, cập nhật Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải khi có thay đổi để phù hợp tình hình thực tiễn. Theo đó, điều tra, thống kê, đánh giá nguy cơ sự cố môi trường có thể xảy ra trên địa bàn; tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố công khai thông tin về các nguồn có nguy cơ gây ra sự cố môi trường trên địa bàn theo quy định của pháp luật; xây dựng và ban hành Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường trong đó nghiên cứu lồng ghép Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải vào Kế

hoạch ứng phó sự cố môi trường; phối hợp với Bộ Tư lệnh Thành phố tổ chức ứng phó sự cố, huy động lực lượng, thiết bị, phương tiện ứng phó sự cố, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố người chỉ huy và người phát ngôn về sự cố môi trường cấp tỉnh xảy ra trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

c) Bộ Tư lệnh Thành phố là cơ quan thường trực Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan có chức năng, thành phố Thủ Đức và các quận, huyện thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải của Thành phố.

d) Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp, các ngành; các sở, ban, ngành, đơn vị Thành phố, thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, phường - xã - thị trấn đảm bảo thực hiện các quy định trực ứng phó sự cố theo Quy chế về công tác trực phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn Thành phố được ban hành kèm theo Quyết định số 615/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố và quy định pháp luật có liên quan.

đ) Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải cấp huyện theo hướng dẫn tại Phụ lục I Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ. Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải cấp huyện được xây dựng, ban hành theo chu kỳ 05 năm và được cập nhật, điều chỉnh, bổ sung hàng năm khi có sự thay đổi các điều kiện dẫn đến sự thay đổi về nội dung, làm tăng quy mô, vượt quá khả năng ứng phó so với phương án trong kế hoạch.

2. Nhiệm vụ cụ thể

a) Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.

- Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo các sở, ngành, thành phố Thủ Đức và các quận, huyện triển khai Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải trên địa bàn Thành phố; kiểm tra, đôn đốc việc chuẩn bị và sẵn sàng tổ chức ứng phó sự cố; tổ chức huấn luyện, diễn tập ứng phó sự cố chất thải.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố về việc đầu tư mua sắm trang thiết bị, vật tư chuyên dụng và chỉ đạo công tác tổ chức đào tạo, huấn luyện, diễn tập ứng phó sự cố chất thải.

- Tham gia tổ chức hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố chất thải cấp quốc gia.

b) Bộ Tư lệnh Thành phố

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức ứng phó sự cố chất thải Thành phố, hướng dẫn kỹ thuật phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn xây dựng, tổ chức lực lượng ứng phó;

- Chỉ đạo Ban chỉ huy quân sự các quận, huyện trực thuộc tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện tốt công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải.

- Chủ trì tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập, đào tạo lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm về ứng phó sự cố chất thải; phối hợp và làm tốt công tác truyền thông, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổng kết đánh giá công tác ứng phó sự cố chất thải báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

c) Công an Thành phố

- Chủ trì, chỉ đạo cơ quan Cảnh sát Điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường; Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra; Công an khối đơn vị trực thuộc sẵn sàng tham gia ứng phó sự cố chất thải theo yêu cầu của cơ quan, cấp có thẩm quyền.

- Chỉ đạo và bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội khu vực xảy ra sự cố; điều tra, làm rõ nguyên nhân gây ra sự cố theo quy định của pháp luật.

- Lòng ghép việc định kỳ tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập, đào tạo lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm ứng phó sự cố chất thải vào kế hoạch, tập huấn, huấn luyện, diễn tập trong các kế hoạch khác của Thành phố; phối hợp và làm tốt công tác truyền thông, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường.

d) Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tổ chức quản lý chất thải trên địa bàn Thành phố; thực hiện nhiệm vụ chuyên môn về bảo vệ môi trường theo quy định; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý chất thải trên địa bàn; tham gia lực lượng giám sát trong trường hợp có sạt lở bãi chôn lấp, nước thải chưa qua xử lý, bùn thải của các khu xử lý nước thải tập trung tràn ra môi trường.

- Phối hợp với Bộ Tư lệnh Thành phố tổ chức ứng phó sự cố chất thải Thành phố, hướng dẫn kỹ thuật phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải.

- Đề xuất đầu tư mua sắm trang thiết bị, vật tư chuyên dụng để nâng cao năng lực ứng phó sự cố chất thải trên địa bàn Thành phố gửi Bộ Tư lệnh để xây dựng phương án, kế hoạch chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, vật tư, phương tiện, trang thiết bị bảo đảm cho hoạt động ứng phó, khắc phục sự cố chất thải, phục hồi môi trường sau sự cố.

- Tổ chức thực hiện chương trình quan trắc chất lượng môi trường trên địa bàn Thành phố; tăng cường công tác truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng, phổ biến kiến thức về phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải.

- Phối hợp các lực lượng có liên quan ứng phó sự cố chất thải trên địa bàn; đánh giá, xác định thiệt hại, hoàn chỉnh hồ sơ pháp lý, yêu cầu chủ cơ sở gây ra sự cố chất thải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

- Tham gia tập huấn, diễn tập nâng cao trình độ năng lực cho đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác ứng phó sự cố chất thải.

- Phối hợp Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố tham gia tổ chức hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố chất thải cấp quốc gia.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thu thập, thẩm định dữ liệu, chứng cứ để xác định thiệt hại, yêu cầu chủ cơ sở gây ra sự cố chất thải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật đối với phạm vi thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Tổng kết đánh giá công tác quản lý, phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố chất thải Thành phố báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố để tổng hợp báo cáo về Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.

đ) Sở Công Thương

- Chủ trì tham mưu xây dựng Kế hoạch Phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố chất thải Thành phố liên quan đến hóa chất nguy hiểm trong lĩnh vực công nghiệp; tham gia lực lượng giám sát trường hợp sự cố chất thải Thành phố liên quan đến hóa chất nguy hiểm trong lĩnh vực công nghiệp.

- Phối hợp Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố tham gia tổ chức hoạt động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố chất thải cấp quốc gia do liên quan đến hóa chất nguy hiểm trong lĩnh vực công nghiệp.

- Phối hợp với các đơn vị chức năng liên quan tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các đơn vị trong ngành công thương về phòng ngừa ứng phó sự cố chất thải liên quan đến hoạt động hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp.

e) Sở Giao thông vận tải

- Chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan triển khai các phương án về sử dụng hạ tầng giao thông, các trang thiết bị, phương tiện, vật tư vận tải trong phạm vi phụ trách tham gia ứng phó sự cố chất thải theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Phối hợp Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố tham gia tổ chức hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố chất thải cấp quốc gia.

- Tham gia tập huấn, diễn tập nâng cao trình độ năng lực cho đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác ứng phó sự cố chất thải.

g) Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì thông báo tìm kiếm các tổ chức có chức năng thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố chất thải phóng xạ theo đặt hàng của các Sở, ngành trên địa bàn Thành phố.

- Tham gia lực lượng giám sát, tập huấn, diễn tập nâng cao trình độ năng lực trong công tác ứng phó sự cố chất thải phóng xạ theo đặt hàng của các Sở, ngành trên địa bàn Thành phố.

- Phối hợp Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố tham gia tổ chức hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố chất thải cấp quốc gia.

h) Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của các đơn vị, Sở Tài chính phối hợp, rà soát và tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí dự toán kinh phí để thực hiện nhiệm vụ ứng phó sự cố chất thải theo quy định.

i) Sở Y tế

- Tăng cường công tác kiểm tra việc phân loại, thu gom, lưu giữ và quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.

- Chỉ đạo, tăng cường công tác phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.

- Hướng dẫn các nguy cơ lây nhiễm đối với chất thải y tế và xây dựng các biện pháp phòng ngừa tương ứng; tham gia lực lượng giám sát trường hợp sự cố liên quan chất thải y tế.

- Phối hợp Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố tham gia tổ chức hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố chất thải cấp quốc gia.

- Tham gia tập huấn, diễn tập nâng cao trình độ năng lực cho đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác ứng phó sự cố chất thải.

k) Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho toàn dân về phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức bảo đảm thông tin liên lạc, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành các hoạt động ứng phó, tìm kiếm cứu nạn.

l) Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện

- Chủ trì, chỉ đạo, tổ chức, triển khai xây dựng và thực hiện có hiệu quả Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải trên địa bàn quản lý.

- Tổ chức quản lý chất thải trên địa bàn quản lý; phân công trách nhiệm quản lý cho cơ quan chuyên môn về bảo vệ môi trường và phân cấp quản lý cho Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn về quản lý chất thải theo quy định; chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý chất thải trên địa bàn.

- Tăng cường công tác truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng, phổ biến kiến thức phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải tại địa phương.

- Xây dựng lực lượng ứng phó sự cố chất thải, bảo đảm nguồn nhân lực, phương tiện, trang thiết bị ứng phó sự cố và sẵn sàng tham gia ứng phó sự cố chất thải trên địa bàn.

- Chỉ đạo, tổ chức và huy động các lực lượng có liên quan tổ chức sơ tán, ứng phó sự cố chất thải trên địa bàn; tổ chức thu thập, thẩm định dữ liệu, chứng cứ để xác định thiệt hại, yêu cầu chủ cơ sở gây ra sự cố chất thải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật đối với phạm vi thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Tổ chức tập huấn, huấn luyện và diễn tập về ứng phó sự cố chất thải tại địa phương (cho phép việc lồng ghép xây dựng kế hoạch, tập huấn, diễn tập ứng phó sự cố chất thải trong các kế hoạch khác của địa phương và các cơ sở, sản xuất, kinh doanh theo thẩm quyền quản lý).

- Báo cáo định kỳ, tổ chức tổng kết đánh giá công tác quản lý, phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố chất thải gửi báo cáo về Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường).

m) Đài truyền hình Thành phố, Đài tiếng nói nhân dân Thành phố

- Phối hợp với các cơ quan có chức năng thực hiện công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng, phổ biến kiến thức phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải.

- Có trách nhiệm thông tin kịp thời đến tổ chức, cá nhân và Nhân dân biết những tin tức liên quan đến sự cố.

n) Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh

- Theo dõi, đôn đốc, yêu cầu các chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng KCN, các doanh nghiệp xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn, đào tạo về ứng phó sự cố chất thải cho các doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ biến kiến thức về phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải cho các doanh nghiệp trong khu chế xuất, khu công nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng có liên quan trong việc kiểm tra, thanh tra, đề xuất xử lý vi phạm pháp luật về quản lý chất thải, bảo vệ môi trường trong khu chế xuất, khu công nghiệp.

o) Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất

- Thực hiện đầy đủ các yêu cầu bảo vệ môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản pháp luật liên quan khác.

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải theo hướng dẫn tại Phụ lục II Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ và tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải cấp cơ sở phù hợp với nội dung phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc giấy phép môi trường. Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải có thể lồng ghép vào Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường.

- Đầu tư mua sắm trang, thiết bị, vật tư và chuẩn bị lực lượng phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải tại cơ sở, thực hiện chế độ kiểm tra thường xuyên, áp dụng phương án, biện pháp quản lý, kỹ thuật nhằm loại trừ, giảm thiểu nguy cơ xảy ra sự cố.

- Tham gia tập huấn, huấn luyện và diễn tập ứng phó sự cố chất thải.

V. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

1. Thông tin liên lạc

- Bảo đảm thông tin cho chỉ huy, chỉ đạo.

- Bảo đảm thông tin liên lạc cho lực lượng ứng phó, khắc phục sự cố, phục hồi môi trường sau sự cố.

2. Bảo đảm trang thiết bị ứng phó sự cố chất thải

- Cơ quan Thường trực Phòng thủ dân sự và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố (Bộ Tư lệnh Thành phố) chủ trì xây dựng phương án, kế hoạch chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, vật tư, phương tiện, trang thiết bị bảo đảm cho hoạt động ứng phó, khắc phục sự cố chất thải, phục hồi môi trường sau sự cố.

- Khi sự cố vượt quá khả năng ứng phó của Thành phố, Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tăng cường nguồn lực, cấp bổ sung trang thiết bị để tham gia ứng phó có hiệu quả.

- Việc huy động, trưng dụng phương tiện, trang thiết bị, vật tư ứng phó sự cố chất thải của tổ chức, cá nhân được thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Bảo đảm vật chất cho các đơn vị tham gia ứng phó, khắc phục sự cố; phục hồi môi trường sau sự cố

- Ủy ban nhân dân địa phương xảy ra sự cố phối hợp với các sở, ban, ngành bảo đảm hậu cần cho các lực lượng tham gia ứng phó và Nhân dân trong khu vực xảy ra sự cố; các lực lượng tham gia ứng phó sự cố tự bảo đảm phương tiện cơ động cho lực lượng của mình.

- Các Sở, ngành căn cứ nhiệm vụ được phân công, hàng năm lập dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp chung vào dự toán chi ngân sách nhà nước của các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố bố trí dự toán kinh phí theo phân cấp ngân sách nhà nước để triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

4. Tổ chức y tế, thu dung cấp cứu người bị nạn

Sở Y tế chủ trì, chỉ đạo các Bệnh viện trên địa bàn, lực lượng y tế của Thành phố thiết lập Bệnh viện dã chiến (trong trường hợp cần thiết); cử cán bộ, đội ngũ y bác sĩ, nhân viên cùng trang thiết bị, cơ sở thuốc để sơ, cấp cứu, điều trị bệnh cho Nhân dân và nhân viên làm công tác ứng cứu tại hiện trường, kịp thời, hiệu quả.

VI. TỔ CHỨC CHỈ HUY

1. Sở chỉ huy thường xuyên (cơ bản)

- Địa điểm: Trụ sở Ủy ban nhân dân Thành phố - số 86 đường Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thành phần: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân Thành phố, Lãnh đạo các cơ quan: Bộ Tư lệnh Thành phố; Công an Thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Công Thương; Sở Giao thông vận tải, Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ.

- Nhiệm vụ: Chỉ đạo, chỉ huy các lực lượng tham gia ứng phó, khắc phục thảm họa sự cố chất thải kịp thời, hiệu quả.

2. Sở chỉ huy tại hiện trường

- Địa điểm: Nơi xảy ra sự cố.

- Thành phần: Thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố, đại diện các Sở ngành do Lãnh đạo Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo ứng phó, khắc phục hậu quả; lãnh đạo Ủy ban nhân dân địa phương nơi xảy ra sự cố.

- Nhiệm vụ: Đánh giá, kết luận tình hình, xác định phương án ứng phó, khắc phục hậu quả; báo cáo kết quả về Sở chỉ huy cơ bản để cập nhật tình hình và kịp thời chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- UBND ứng phó SCTT&TKCN;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- UBND TP Thủ Đức và các quận, huyện;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Phòng ĐT, KT, DA, NCPC;
- Lưu: VT, (ĐT/HĐT). 04.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Xuân Cường



Phụ lục I

CÁC CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH, DỊCH VỤ CÓ NGUY CƠ GÂY Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Kèm theo Kế hoạch số 888/KH-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Tên cơ sở/Chủ đầu tư	Địa chỉ		Loại hình sản xuất/quy mô/tình trạng hoạt động	Tình hình thu gom, xử lý chất thải			Ghi chú
					Nước thải (việc xây dựng HTXLNT; lưu lượng xả thải; nguồn tiếp nhận nước thải; việc lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động liên tục)	Khí thải (việc xây dựng HTXLKT; lưu lượng xả thải; việc lắp đặt hệ thống quan trắc khí thải tự động liên tục)	Chất thải rắn (lượng thải, các biện pháp thu gom, xử lý)	
1	CÔNG TY CP THỦY ĐẶC SẢN (SEASPIMEX VIETNAM)	B23/63 Hoàng Phan Thái, xã Bình Chánh	Huyện Bình Chánh	Chế biến thủy hải sản Quy mô: đang hoạt động:				Chế biến thủy, hải sản
2	CTY TNHH SX & TM PHẠM CHIẾN CÔNG	C5/8 Lê Đình Chi, Ấp 3, xã Lê Minh Xuân	Huyện Bình Chánh	Loại hình sản xuất: xi măng Quy mô: Tình trạng hoạt động: đang hoạt động xi măng	Có HTXLNT	Có HTXL	Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Mạ có công đoạn làm sạch bề mặt kim loại bằng hóa chất
3	CƠ SỞ CHÂU BÍCH VÂN	B10/22B Khu phố 2, thị trấn Tân Túc	Huyện Bình Chánh	Xi măng	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Mạ có công đoạn làm sạch bề mặt kim loại bằng hóa chất
4	DNTN VIỆT CƯỜNG THỊNH	B19/399F, Ấp 2, xã Tân Nhựt	Huyện Bình Chánh	Loại hình sản xuất: XEO GIẤY Quy mô: Tình trạng hoạt động: đang hoạt động				Sản xuất bột giấy, sản xuất giấy từ nguyên liệu tái chế hoặc từ sinh khối
5	CN CTY TNHH THUẬN PHÁT LONG AN	4A 36 Đường Thanh Niên, xã Phạm Văn Hai	Huyện Bình Chánh	SẢN XUẤT PHẦN BÓN	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất hoá chất vô cơ cơ bản (trừ khí công nghiệp), phân bón hóa học (trừ phối trộn, sàng chiết, đóng gói), hóa chất bảo vệ thực vật (trừ phối trộn, sàng chiết)

6	CÔNG TY TNHH TM-SX PHƯỚC HƯNG	D16/8D Nguyễn Cửu Phú, xã Tân Kiên	Huyện Bình Chánh	SẢN XUẤT PHÂN BÓN	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất hoá chất vô cơ cơ bản (trừ khí công nghiệp), phân bón hóa học (trừ phối trộn, sang chiết, đóng gói), hóa chất bảo vệ thực vật (trừ phối trộn, sang chiết)
7	CN CÔNG TY TNHH TM SX PHƯỚC HƯNG	E9/199B Tô 9, ấp 6, xã Tân Kiên	Huyện Bình Chánh	SẢN XUẤT PHÂN BÓN	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất hoá chất vô cơ cơ bản (trừ khí công nghiệp), phân bón hóa học (trừ phối trộn, sang chiết, đóng gói), hóa chất bảo vệ thực vật (trừ phối trộn, sang chiết)
8	CN CÔNG TY TNHH TM THUẬN NÔNG PHÁT	B14/284 Thế Lữ Ấp 2, xã Tân Nhựt	Huyện Bình Chánh	SẢN XUẤT PHÂN BÓN	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất hoá chất vô cơ cơ bản (trừ khí công nghiệp), phân bón hóa học (trừ phối trộn, sang chiết, đóng gói), hóa chất bảo vệ thực vật (trừ phối trộn, sang chiết)
9	CN 2 - CÔNG TY TNHH TM SX PHƯỚC HƯNG	B5/6 Nguyễn Hữu Trí, Khu phố 2, TT Tân Túc	Huyện Bình Chánh	SẢN XUẤT PHÂN BÓN	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất hoá chất vô cơ cơ bản (trừ khí công nghiệp), phân bón hóa học (trừ phối trộn, sang chiết, đóng gói), hóa chất bảo vệ thực vật (trừ phối trộn, sang chiết)
10	CN3 CTY TNHH TM SX PHƯỚC HƯNG	B7/41 Nguyễn Hữu Trí, Khu phố 2, TT Tân Túc	Huyện Bình Chánh	SẢN XUẤT PHÂN BÓN	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất hoá chất vô cơ cơ bản (trừ khí công nghiệp), phân bón hóa học (trừ phối trộn, sang chiết, đóng gói), hóa chất bảo vệ thực vật (trừ phối trộn, sang chiết)
11	CÔNG TY TNHH XỬ LÝ CHẤT THẢI HÒA BÌNH	Khu liên hợp Xử lý Chất thải Đa Phước, Huyện Bình Chánh	Huyện Bình Chánh	Loại hình sản xuất: xử lý chất thải rắn sinh hoạt (bùn hầm cầu) Quy mô: Tình trạng hoạt động: đang hoạt động	Có HTXLNT	Có HTXLKT		Tái chế, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường
12	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC SÀI GÒN XANH	Khu liên hợp Xử lý Chất thải Đa Phước, Huyện Bình Chánh	Huyện Bình Chánh	Loại hình sản xuất: xử lý bùn thải (bùn kênh rạch) Tình trạng hoạt động: đang hoạt động	Có HTXLNT	Có HTXLKT		Tái chế, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường

13	NHÀ MÁY XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT CỦA CÔNG TY TNHH XỬ LÝ CHẤT THẢI VIỆT NAM	Khu liên hợp xử lý chất thải rắn và nghĩa trang Đa Phước, xã Đa Phước	Huyện Bình Chánh	Xử lý chất thải rắn sinh hoạt; Quy mô xử lý: 10.000 tấn/ngày; Tình trạng hoạt động: ổn định.	Có HTXLNT	Có HTXLKT	Toàn bộ chất thải rắn sinh hoạt tiếp nhận được xử lý theo phương pháp chôn lấp	Tái chế, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường
14	XÍ NGHIỆP CHĂN NUÔI HEO ĐỒNG HIỆP	27 Phạm Văn Cội, xã Phạm Văn Cội	Huyện Củ Chi	Chăn nuôi gia súc				Chăn nuôi gia súc, gia cầm quy mô công nghiệp
15	XÍ NGHIỆP CHĂN NUÔI HEO PHƯỚC LONG	44 ĐƯỜNG 494, xã Phạm Văn Cội	Huyện Củ Chi	Chăn nuôi gia súc				Chăn nuôi gia súc, gia cầm quy mô công nghiệp
16	CTY TNHH DV TM SX TRÍ ĐỨC	336/1 Hồ Văn Tăng, ấp 6, xã Tân Thạnh Đông	Huyện Củ Chi	Chế biến nông thủy hải sản	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Chế biến thủy, hải sản
17	CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM LỘC AN	100 Võ Văn Bích Xã Bình Mỹ	Huyện Củ Chi	Giết mổ gia súc				Giết mổ gia súc, gia cầm quy mô công nghiệp
18	CƠ SỞ GIẾT MỔ GIA SÚC NGUYỄN HỒNG THÂM (AN HA)	QL 22 Ấp Chợ, xã Tân Phú Trung	Huyện Củ Chi	Giết mổ gia súc	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Giết mổ gia súc, gia cầm quy mô công nghiệp
19	CÔNG TY TNHH TM SX BẠCH ĐĂNG	61 Võ Văn Bích Xã Tân Thạnh Đông	Huyện Củ Chi	Sản xuất bia				Sản xuất bia, nước giải khát có gas
20	CÔNG TY TNHH SX-TM BẠCH ĐĂNG	Ấp 11, Võ Văn Bích, Tân Thạnh Đông	Huyện Củ Chi	Bia, nước giải khát	Có HTXLNT	Có HTXL	Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất bia, nước giải khát có gas
21	CÔNG TY TNHH SXTM PHÚC HẢO	347 Hồ Văn Tăng, xã Tân Phú Trung	Huyện Củ Chi	Cơ sở sản xuất giấy và bột giấy	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất bột giấy, sản xuất giấy từ nguyên liệu tái chế hoặc từ sinh khối
22	CN CÔNG TY TNHH SX TM NÔNG VIỆT	Tổ 8, Ấp 3, xã Phước Vĩnh An	Huyện Củ Chi	Sản xuất phân bón	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất hoá chất vô cơ cơ bản (trừ khí công nghiệp), phân bón hóa học (trừ phối trộn, sàng chiết, đóng gói), hóa chất bảo vệ thực vật (trừ phối trộn, sàng chiết)
23	DNTN SX TM NGỌC CHÂU	69 Tỉnh Lộ 15, Ấp 11, Tân Thạnh Đông	Huyện Củ Chi	Cơ sở sản xuất, chế biến hóa chất	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất hoá chất vô cơ cơ bản (trừ khí công nghiệp), phân bón hóa học (trừ phối trộn, sàng chiết, đóng gói), hóa chất bảo vệ thực vật (trừ phối trộn, sàng chiết)

24	HỘ KINH DOANH CƠ SỞ PHÂN BÓN LÁ PHÚ HUNG	49A Đường 27 Ấp Tân Lập, xã Tân Thông Hội	Huyện Củ Chi	Sản xuất phân bón	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất hoá chất vô cơ cơ bản (trừ khí công nghiệp), phân bón hóa học (trừ phối trộn, sang chiết, đóng gói), hóa chất bảo vệ thực vật (trừ phối trộn, sang chiết)
25	CÔNG TY CP CƠ ĐIỆN HOÀNG HUNG	Ấp 12, xã Tân Thạnh Đông (27/21 Đường Âu Cơ-Phường Tân Sơn Nhi-Quận Tân Phú)	Huyện Củ Chi	Linh kiện điện tử	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất linh kiện, thiết bị điện, điện tử
26	CÔNG TY TNHH CƠ ĐIỆN MINH KHOA	Ấp 12, Tân Thạnh Đông (1/35 Độc Lập, Phường Tân Thành, Q.Tân Phú)	Huyện Củ Chi	Linh kiện điện tử	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất linh kiện, thiết bị điện, điện tử
27	CÔNG TY TNHH JINWON VIỆT NAM	Ấp 12 xã Tân Thạnh Đông	Huyện Củ Chi	Dệt nhuộm				Sản xuất vải, sợi, dệt may (có công đoạn nhuộm, giặt mài hoặc nấu sợi)
28	DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN TOÀN DŨNG	79 Võ Văn Bích Xã Tân Thạnh Đông	Huyện Củ Chi	Dệt nhuộm				Sản xuất vải, sợi, dệt may (có công đoạn nhuộm, giặt mài hoặc nấu sợi)
29	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP THƯƠNG MẠI GÓ SAO	Ấp 3 - 4, Cụm Công nghiệp Tân Quy B xã Hòa Phú	Huyện Củ Chi	Tái chế giấy	Có HTXLNT	Có HTXLKT		Tái chế, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường
30	NHÀ MÁY XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VIETSTAR	Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Tây Bắc (Sau đây gọi tắt là KLH Tây Bắc), xã Thái Mỹ	Huyện Củ Chi	Xử lý chất thải rắn sinh hoạt: Quy mô xử lý: 1.400 tấn/ngày.	Có HTXLNT	Có HTXLKT	Phát sinh bình quân 600 tấn/ngày chất thải rắn sau xử lý và được thu gom, vận chuyển đến Bãi chôn lấp số 3 thuộc KLH Tây Bắc, xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi, TPHCM để xử lý	Tái chế, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường
31	BÃI CHÔN LẤP SỐ 3 CỦA CÔNG TY TNHH MTV MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ THÀNH PHỐ	Huyện Củ Chi	Huyện Củ Chi	Xử lý chất thải rắn sinh hoạt: Quy mô xử lý: 2.000 tấn/ngày; Tình trạng hoạt động: ổn định.	Có HTXLNT	Có HTXLKT	Tiếp nhận chất thải rắn sau xử lý của Công ty Cổ phần Vietstar, Công ty Cổ phần Đầu tư Phát và Phát triển Tâm Sinh Nghĩa và được xử lý theo phương pháp chôn lấp	Tái chế, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường
32	CÔNG TY TNHH TM XLMT THÀNH LẬP	Lô 147, ấp Bàu Trăn, xã Nhuận Đức	Huyện Củ Chi	XLCT	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Tái chế, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường

33	NHÀ MÁY XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT VÀ PHÁT TRIỂN TÂM SINH NGHĨA	KLH Tây Bắc, xã Phước Hiệp	KLH Tây Bắc, xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi	Xử lý chất thải rắn sinh hoạt; Quy mô xử lý: 1.000 tấn/ngày; Tình trạng hoạt động: ổn định.	Có HTXLNT	Có HTXLKT	- Phát sinh bình quân 600 tấn/ngày chất thải rắn sau xử lý và được thu gom, vận chuyển đến Bãi chôn lấp số 3 thuộc KLH Tây Bắc để xử lý	Tái chế, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường
34	CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM HÓC MÔN (DỰ ÁN "NHÀ MÁY GIẾT MỒ GIA SÚC XUÂN THỜI THƯỢNG CÔNG SUẤT 4.000 CON/NGÀY")	179 ấp 1, xã Xuân Thới Thượng	Huyện Hóc Môn	giết mổ gia súc	- CSTK 1.000 ³ /ngày.đêm;			Giết mổ gia súc, gia cầm quy mô công nghiệp
35	Công ty SX TM Lê Gia	63A Nguyễn Văn Bứa, xã Xuân Thới Thượng	Huyện Hóc Môn	sản xuất cồn công nghiệp				Sản xuất cồn công nghiệp
36	CÔNG TY TNHH SX TM HẢI DUY	125K ấp 5, xã Xuân Thới Sơn	Huyện Hóc Môn	sản xuất cồn	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất cồn công nghiệp
37	CÔNG TY TNHH SX-TM LÊ GIA	63A Nguyễn Văn Bứa, ấp 6, xã Xuân Thới Thượng	Huyện Hóc Môn	Cồn	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất cồn công nghiệp
38	HỢP TÁC XÃ SƠN VÀNG	22/2 Dương Cát Lợi, Thị trấn Nhà Bè	Huyện Nhà Bè	Giết mổ gia súc	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Giết mổ gia súc, gia cầm quy mô công nghiệp
39	CTY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT CHUÔNG DƯƠNG	606 Võ Văn Kiệt, Phường Cầu Kho	Quận 1	Bia, nước giải khát	Có HTXLNT	Có HTXL	Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất bia, nước giải khát có gas
40	NHÀ MÁY BIA SÀI GÒN NGUYỄN CHÍ THANH	187 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12	Quận 5	Bia, nước giải khát	Có HTXLNT	Có HTXL	Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất bia, nước giải khát có gas
41	CÔNG TY TMSX VĨNH THÁI THÀNH	410/4 Hậu Giang, phường 12	Quận 6	Bia, nước giải khát	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất bia, nước giải khát có gas
42	CTY CP THỰC PHẨM AGREX SÀI GÒN	10 Đường Bến Nghé, Phường Tân Thuận Đông	Quận 7	Chế biến nông thủy hải sản	Có HTXLNT	Có HTXL	Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Chế biến thủy, hải sản

43	CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT LONG SÀI GÒN	208 Nguyễn Duy, phường 9	Quận 8	Chế biến nông thủy hải sản	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Chế biến thủy, hải sản
44	CÔNG TY CỔ PHẦN HẢI SẢN BÌNH ĐÔNG	49 Bến Bình Đông, phường 11	Quận 8	Chế biến nông thủy hải sản	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Chế biến thủy, hải sản
45	CÔNG TY CP NHÔM NHỰA KIM HẮNG	01 Ba Tơ, phường 7	Quận 8	Xi mạ nhôm gia dụng	Có HTXLNT	Có HTXL	Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Mạ có công đoạn làm sạch bề mặt kim loại bằng hóa chất
46	CÔNG TY CP THỦY TINH HUNG PHÚ	84 Phạm Thế Hiển, phường 2	Quận 8	Bao bì thủy tinh	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất thủy tinh (trừ loại hình sử dụng nhiên liệu khí, dầu DO)
47	CÔNG TY TNHH NƯỚC GIẢI KHÁT SUNTORY PEPSICO VIỆT NAM	"Nhà máy sản xuất nước giải khát và nước uống tinh khiết công suất 300 triệu lít/năm" tại phường Thới An	Quận 12	Sản xuất nước giải khát có gas	- CSTK 2.500 ³ /ngày.đêm: - lưu lượng xả thải khoảng 970 m ³ /ngày.đêm, - Đã lắp hệ thống quan trắc tự động'	- Sử dụng hơi do Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Năng Lượng Xanh (năm ngoài khuôn viên Công ty Pepsico) cung cấp: - 04 lò hơi đốt dầu DO dùng để dự phòng	Sản xuất bia, nước giải khát có gas	
48	CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM	Dự án "Đầu tư mở rộng công suất Nhà máy bia Heineken Việt Nam từ 520 triệu lít/năm lên 680 triệu lít/năm" tại phường Thới An	Quận 12	Sản xuất nước giải khát có gas	- CSTK 5.700 ³ /ngày.đêm: - lưu lượng xả thải khoảng 2.254 m ³ /ngày.đêm, - Đã lắp hệ thống quan trắc tự động'	- Sử dụng hơi do Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Năng Lượng Xanh (năm ngoài khuôn viên Công ty) cung cấp: - 05 lò hơi đốt dầu DO dùng để dự phòng	Sản xuất bia, nước giải khát có gas	

49	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thái Tuấn	1/148 Nguyễn Văn Quá, phường Đông Hưng Thuận	Quận 12	Dệt nhuộm (mức I - phụ lục II nghị định 08)	<ul style="list-style-type: none"> - CSTK 2.500³/ngày.đêm; - lưu lượng xả thải khoảng 1.630m³/ngày.đêm, - Đã lắp hệ thống quan trắc tự động' 	<ul style="list-style-type: none"> - 01 lò hơi CSTK 15 tấn/giờ và 01 lò nhiệt CSTK 3 triệu kcal/giờ; - Đã xây dựng HTXL Khí thải quy trình xử lý: khí thải -> Cyclon -> vách ngăn -> bể lọc ứot -> tháp hấp thụ -> quạt ly tâm -> ống khói), - Đã lắp hệ thống quan trắc tự động' 	<ul style="list-style-type: none"> - CTR nguy hại: lượng thải 515 kg (2021), chuyển giao cho Công ty Cổ phần Môi Trường Tân Thiên Nhiên; - CTR công nghiệp thông thường: lượng thải 733,980kg (2021), chuyển giao cho Công ty CP TM DV Thuận Thiên Hà 	Sản xuất vải, sợi, dệt may (có công đoạn nhuộm, giặt mài hoặc nấu sợi)
50	CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM KỸ NGHỆ SÚC SẢN (VISSAN)	420 Nơ Trang Long, Phường 13	Quận Bình Thạnh	Loại hình sản xuất: giết mổ heo, giết mổ trâu, bò, chế biến đồ hộp, chế biến thịt nguội quy mô: đồ hộp 847.127 lon/tháng; xúc xích tiết trùng 889,25 tấn/tháng; thịt nguội 335,17 tấn/tháng; heo 16.037 con/tháng (tháng 8, 9/2021 không sản xuất), bò 251 con/tháng (từ tháng 01 đến tháng 7/2021) tình trạng hoạt động: đang hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> - HTXLNT: Công suất thiết kế 1.000m³/ngày.đêm; - Lưu lượng xả thải: 800m³/ngày.đêm; - Nguồn tiếp nhận: Sông Sài Gòn (đoạn dưới chân cầu Bình Triệu); - HT quan trắc tự động: đã gắn 	<ul style="list-style-type: none"> - 01 lò hơi công suất 06 tấn hơi/giờ đốt bằng vỏ trấu (Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Năng Lượng Xanh vận hành); - HTXL: cyclon và lọc bụi túi vải 	<ul style="list-style-type: none"> - CTR nguy hại: lượng thải 2.414,4kg (2021), chuyển giao cho Công ty Cổ phần Môi trường Việt Úc; - CTR công nghiệp thông thường: lượng thải 699.021kg (2021), chuyển giao cho Công ty TNHH Việt Xanh Group 	Giết mổ gia súc, gia cầm quy mô công nghiệp
51	NHÀ MÁY SAKYMEN BÌNH LỢI	438 Nơ Trang Long, phường 13	Quận Bình Thạnh	Dệt nhuộm	Có HTXLNT	Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất vải, sợi, dệt may (có công đoạn nhuộm, giặt mài hoặc nấu sợi)	

52	TỔNG CÔNG TY NÔNG NGHIỆP SÀI GÒN	139/1558 Lê Đức Thọ, phường 13	Quận Gò Vấp	Loại hình sản xuất: giết mổ gia súc quy mô: 75.000 con/ngày (2021) tình trạng hoạt động: đang hoạt động	- HTXLNT: Công suất thiết kế 1.000m ³ /ngày đêm; - Lưu lượng xả thải: 925 m ³ /ngày đêm ; - Nguồn tiếp nhận: rạch Cầu Cụt	Không phát sinh khí thải công nghiệp	- CTR nguy hại: lượng thải 4kg/tháng (2017), chuyển giao cho Công ty Cổ phần Môi trường Thái Tuấn; - CTR công nghiệp thông thường: bùn thải sau hệ thống xử lý nước thải giao Công ty TNHH Thiên Lý Xanh theo hợp đồng số 05-17/HD-TLX ngày 01/3/2017	Giết mổ gia súc, gia cầm quy mô công nghiệp
53	CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN HÀNG XUẤT KHẨU CÀU TRE	125/208 Lương Thế Vinh, phường Tân Thới Hòa	Quận Tân Phú	Chế biến nông thủy hải sản	Có HTXLNT	Có HTXL	Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Chế biến thủy, hải sản
54	DNTN NAM QUANG	312 Hòa Bình, Phường Phú Thạnh	Quận Tân Phú	Dệt nhuộm	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất hoá chất vô cơ cơ bản (trừ khí công nghiệp), phân bón hóa học (trừ phối trộn, sang chiết, đóng gói), hóa chất bảo vệ thực vật (trừ phối trộn, sang chiết)
55	CÔNG TY CP ĐT PT QUỐC TÊ THẮNG LỢI	Số 2 Trường Chinh, phường Tây Thạnh	Quận Tân Phú	Dệt nhuộm	Có HTXLNT	Có HTXL	Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất vải, sợi, dệt may (có công đoạn nhuộm, giặt mài hoặc nấu sợi)
56	CTY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÂN ĐÔNG	80/1A Ngô Chí Quốc, kP 2, Phường Bình Chiểu	Thành phố Thủ Đức	Chế biến nông thủy hải sản	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Chế biến thủy, hải sản

57	CÔNG TY TNHH NƯỚC GIẢI KHÁT COCA – COLA VIỆT NAM	số 485 đường Xa Lộ Hà Nội, phường Linh Trung	Thành phố Thủ Đức	Sản xuất nước giải khát	- HTXLNT: Công suất thiết kế 3.000m ³ /ngày.đêm; - Lưu lượng xả thải: 450m ³ /ngày.đêm; - Nguồn tiếp nhận: kênh tiêu thoát nước suối Nhum); - HT quan trắc tự động: thông số COD, TSS, pH, nhiệt độ, Amoni, lưu lượng đầu vào và lưu lượng đầu ra, việc nhận và truyền dữ liệu được Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và môi trường xác nhận tại Công văn số 457/TTQT-TTDL ngày 16 tháng 6 năm 2019		- CTR nguy hại: lượng thải 9.004 kg (2021), chuyển giao cho Công ty MTĐT Thành phố HCM; - CTR công nghiệp thông thường: lượng thải là 723.670 kg, chuyển giao cho Công ty TNHH MTV Môi trường Tân Hồng Ngọc	Sản xuất bia, nước giải khát có gas
58	Công ty Cổ phần Giấy Linh Xuân	Số 34 đường số 9, Khu phố 5, phường Linh Xuân,	Thành phố Thủ Đức	Tái chế giấy	- HTXLNT: Công suất thiết kế 500m ³ /ngày.đêm; - Lưu lượng xả thải: 36/ngày.đêm; - Nguồn tiếp nhận: kênh tiêu thoát nước suối Nhum);	01 lò công suất 10 tấn hơi/giờ nhiên liệu đốt là than đá, 01 lò dự phòng công suất 05 tấn hơi/giờ nhiên liệu đốt là biomass	- CTR nguy hại: lượng thải 128 kg (2021), chuyển giao cho Công ty Môi trường Tươi Sáng; - CTR công nghiệp thông thường: lượng thải là 1.700 kg, chuyển giao cho Công ty TNHH MTV Môi trường Tân Hồng Ngọc	Sản xuất bột giấy, sản xuất giấy từ nguyên liệu tái chế hoặc từ sinh khối
59	CN CÔNG TY TNHH DINH THÀNH ĐẠT	Số 2 Hoàng Hữu Nam, Long Thạnh Mỹ	Thành phố Thủ Đức	Sản xuất phân bón	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất hoá chất vô cơ cơ bản (trừ khí công nghiệp), phân bón hóa học (trừ phối trộn, sang chiết, đóng gói), hóa chất bảo vệ thực vật (trừ phối trộn, sang chiết)
60	CÔNG TY TNHH HOA LỢI	Số 2 Hoàng Hữu Nam, phường Long Thạnh Mỹ	Thành phố Thủ Đức	Sản xuất phân bón	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất hoá chất vô cơ cơ bản (trừ khí công nghiệp), phân bón hóa học (trừ phối trộn, sang chiết, đóng gói), hóa chất bảo vệ thực vật (trừ phối trộn, sang chiết)

61	XÍ NGHIỆP THUỐC SẮT TRÚNG BÌNH TRIỆU	240 Kha Vạn Cân, KP. 4	Thành phố Thủ Đức	Thuốc bảo vệ thực vật	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất hoá chất vô cơ cơ bản (trừ khí công nghiệp), phân bón hóa học (trừ phối trộn, sàng chiết, đóng gói), hóa chất bảo vệ thực vật (trừ phối trộn, sàng chiết)
62	CÔNG TY TNHH YEAR 2000	934/1 Quốc Lộ 1A, KP 4, phường Linh Trung	Thành phố Thủ Đức	Linh kiện điện tử	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất linh kiện, thiết bị điện, điện tử
63	CTY TNHH DIGITAL OPTICS BOEIM TECH VN	16 Đường số 15, Khu phố 4, phường Linh Trung	Thành phố Thủ Đức	Linh kiện điện tử	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất linh kiện, thiết bị điện, điện tử
64	CTY TNHH WONKYUNG ELECTRONICS VN	16 Đường số 15, Khu phố 4, phường Linh Trung	Thành phố Thủ Đức	Linh kiện điện tử	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất linh kiện, thiết bị điện, điện tử
65	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC	Km 9 Xa Lộ Hà Nội	Thành phố Thủ Đức	Linh kiện điện tử	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất linh kiện, thiết bị điện, điện tử
66	Công ty TNHH Coats Phong Phú	Số 48 đường Tăng Nhơn Phú, phường Phước Long B	Thành phố Thủ Đức	Loại hình sản xuất: sản xuất chỉ may (có nhuộm) Quy mô: 500 tấn/tháng (2021) Tình trạng hoạt động: đang hoạt động	- HTXLNT: Công suất thiết kế 2.950m ³ /ngày đêm; - Lưu lượng xả thải: 720 m ³ /ngày đêm; - Nguồn tiếp nhận: rạch Vàm Xuông - HT quan trắc tự động: đã lắp đặt	Không sử dụng lò hơi (Công ty TNHH Trầu Việt cung cấp hơi cho hoạt động của Công ty) - HTXL (mùi hôi từ quá trình xử lý nước thải): quạt hút, tháp khử mùi; - Lưu lượng thải: 6.000m ³ /giờ	- CTR nguy hại: lượng thải 264.556kg (2021), chuyển giao cho Công ty Cổ phần Môi trường Việt Úc; - CTR công nghiệp thông thường: lượng thải của thùng carton, bao bì nilon thải, rác xây dựng 33.889kg (2021), chuyển giao cho Công ty Cổ phần Môi trường Việt Úc; lượng thải của phế liệu gồm: chỉ phế, thùng carton, sắt phế, tole phế, cone nhựa phế, pallet phế, nhôm phế 689.333 (2021) chuyển giao cho Công ty TNHH Phước Phước Tân;	Sản xuất vải, sợi, dệt may (có công đoạn nhuộm, giặt mài hoặc nấu sợi)

67	CÔNG TY CP NGUYÊN PHỤ LIỆU DỆT MAY BÌNH AN	Khu phố 1, phường Linh Trung	Thành phố Thủ Đức	Dệt nhuộm	- HTXLNT: Công suất thiết kế 4.800 m ³ /ngày.đêm; - Lưu lượng xả thải: 1286m ³ /ngày đêm; - Nguồn tiếp nhận: kênh tiêu thoát nước ra Suối Cái); - HT quan trắc tự động: đã gắn	02 lò hơi (sử dụng 01 lò, dự phòng 01 lò), công suất thiết kế là 10 tấn hơi/giờ/lò	- CTR nguy hại: lượng thải 1.240 kg (2021), chuyển giao cho Công ty TNHH MT Cao Gia Quý; - CTR công nghiệp thông thường: lượng thải là 721.450 kg, chuyển giao cho Công ty TNHH XD TM DV Việt Xanh QN	Sản xuất vải, sợi, dệt may (có công đoạn nhuộm, giặt mài hoặc nấu sợi)
68	CÔNG TY TNHH DỆT LƯỚI ĐÁNH CÁ NAM YANG	1290 Kha Vạn Cân, phường Linh Trung	Thành phố Thủ Đức	Dệt nhuộm	- HTXLNT: Công suất thiết kế 150 m ³ /ngày.đêm; - Lưu lượng xả thải: 21m ³ /ngày đêm; - Nguồn tiếp nhận: hệ thống công trên đường Kha Vạn Cân);	01 lò hơi, nguyên liệu đốt là dầu DO, công suất 1,5 tấn hơi/giờ	CTR nguy hại: lượng thải 41.000 kg (2021), chuyển giao cho Công ty CP Môi trường Sao Việt; - CTR công nghiệp thông thường: lượng thải là 14.578 kg, chuyển giao Cơ sở thu mua phế liệu Thành Công	Sản xuất vải, sợi, dệt may (có công đoạn nhuộm, giặt mài hoặc nấu sợi)
69	CÔNG TY CP QUỐC TẾ PHONG PHÚ	940 Quốc lộ 1A, phường Linh Trung,	Thành phố Thủ Đức	Giặt mài	- HTXLNT: Công suất thiết kế 1500m ³ /ngày.đêm; - Lưu lượng xả thải: 506m ³ /ngày đêm; - Nguồn tiếp nhận: kênh tiêu thoát nước suối Nhum); - HT quan trắc tự động: đã gắn	01 lò hơi công suất 6 tấn hơi/giờ, 01 lò hơi dự phòng công suất 5 tấn hơi/giờ nhiên liệu đốt là than đá và 01 lò hơi điện công suất 60KWH	- CTR nguy hại: lượng thải 117 kg (2021), chuyển giao cho Công ty MTĐT TP.HCM; - CTR công nghiệp thông thường: lượng thải là 400 tấn/năm chuyển giao công Phạm Văn Hát	Sản xuất vải, sợi, dệt may (có công đoạn nhuộm, giặt mài hoặc nấu sợi)
70	CÔNG TY CP DỆT MAY LIÊN PHƯƠNG (DỆT PHƯỚC LONG trước đây)	18A Tầng Nhon Phú	Thành phố Thủ Đức	Dệt nhuộm	Có HTXLNT	Có HTXL	Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất vải, sợi, dệt may (có công đoạn nhuộm, giặt mài hoặc nấu sợi)
71	CÔNG TY TNHH COATS PHONG PHÚ	48 Tầng Nhon Phú	Thành phố Thủ Đức	Dệt nhuộm	Có HTXLNT	Có HTXL	Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất vải, sợi, dệt may (có công đoạn nhuộm, giặt mài hoặc nấu sợi)
72	TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ	43 Tầng Nhon Phú	Thành phố Thủ Đức	Dệt nhuộm	Có HTXLNT	Có HTXL	Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất vải, sợi, dệt may (có công đoạn nhuộm, giặt mài hoặc nấu sợi)
73	CÔNG TY TNHH SHING VIỆT	Km 9 Xa Lộ Hà Nội	Thành phố Thủ Đức	Dệt nhuộm	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất vải, sợi, dệt may (có công đoạn nhuộm, giặt mài hoặc nấu sợi)

74	Công ty CP Xi măng Vicem Hà Tiên	tổ 8, Khu phố 4, Phú Hữu	Thành phố Thủ Đức	Loại hình sản xuất: sản xuất xi măng Quy mô: Tình trạng hoạt động: đang hoạt động				Sản xuất xi măng
75	CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN SÀI GÒN	65 Đường 12, phường Tam Bình	Thành phố Thủ Đức	Xi măng	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất xi măng
76	CN CÔNG TY CP VLXD THẾ GIỚI NHÀ	Số 2 Hoàng Hữu Nam, Long Thạnh Mỹ	Thành phố Thủ Đức	Xi măng	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất xi măng
77	CÔNG TY CP NGUYỄN THỊNH	Số 2 Hoàng Hữu Nam, Long Thạnh Mỹ	Thành phố Thủ Đức	Xi măng	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất xi măng
78	CÔNG TY TNHH CỐT LIỆU VÀ BÊ TÔNG VN	Số 2 Hoàng Hữu Nam, Long Thạnh Mỹ	Thành phố Thủ Đức	Xi măng	Có HTXLNT		Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất xi măng
79	CÔNG TY CP XI MĂNG HÀ TIÊN- TRẠM NGHIÊN PHÚ HỮU	Tổ 8, Khu phố 4, Phường Phú Hữu	Thành phố Thủ Đức	Xi măng	Có HTXLNT	Có HTXL	Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất xi măng
80	CN CTY CP XI MĂNG HÀ TIÊN I - TRẠM NGHIÊN THỦ ĐỨC	506 Quốc Lộ 13	Thành phố Thủ Đức	Xi măng	Có HTXLNT	Có HTXL	Có bố trí các khu vực lưu giữ riêng biệt và ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng	Sản xuất xi măng



Phụ lục II

LỰC LƯỢNG DỰ KIẾN HUY ĐỘNG

(Kèm theo Kế hoạch số **888** /KH-UBND ngày **26** tháng **02** năm **2024** của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	LỰC LƯỢNG	CẤP THÀNH PHỐ	CẤP HUYỆN	CẤP XÃ	TỔNG CỘNG
1	Quân sự	740	2.856	3.220	6.816
2	Bộ đội biên phòng	400			400
3	Công an	1.100	2.000	600	3.700
4	Y tế	500	1.100		1.600
5	Hội Chữ thập đỏ	100	900		1.000
6	Doanh nghiệp Công ích		1.000		1.000
7	Thanh niên xung phong	800			800
8	Lực lượng xung kích		1.500	12.200	13.700
Tổng cộng các lực lượng		3.640	9.356	16.020	29.016



Phụ lục III

PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ ỨNG PHÓ SỰ CỐ

(Kèm theo Kế hoạch số ~~888~~ /KH-UBND ngày ~~26~~ tháng ~~02~~ năm ~~2024~~ của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ QUẢN LÝ
1	Xe 04-29 chỗ	chiếc	75	Sở Y tế (2); Sở Xây dựng (1); Thanh tra Sở Giao thông vận tải (31); Quận 8 (2); Quận 4 (1); Bình Tân (2); Nhà Bè (10); Hóc Môn (26 chiếc).
2	Xe tải	chiếc	114	TP. Thủ Đức (23); Công an TP (2); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (4); Bộ Tư lệnh TP (2); Quận 1 (7); Quận 3 (4); Quận 4 (2); Quận 7 (6); Quận 8 (2); Quận 10 (5); Quận 12 (1); Cần Giờ (54); Bình Chánh (2).
3	Xe cứu hộ	chiếc	26	Công an TP (4); Sở Y tế (10); Bộ Tư lệnh TP (1); Quận 4 (1); Quận 11 (10).
4	Xe cứu thương	chiếc	13	TP. Thủ Đức (2); Bộ Tư lệnh TP (1); Công an TP (2); Hội Chữ thập đỏ (1); Quận 3 (2); Bình Tân (1); Cần Giờ (4).
5	Xe cứu hỏa các loại	chiếc	81	Công an TP (18); Bộ Tư lệnh TP (3); TP Thủ Đức (10); Quận 4 (7); Quận 11 (11); Bình Thạnh (12); Cần Giờ (3); Nhà Bè (7); Tân Phú (10).
6	Xe chuyên dụng các loại	chiếc	67	TP. Thủ Đức (20); Công an TP (7); Lực lượng TNXP TP (1); Bộ Tư lệnh TP (4); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (4); Quận 4 (1); Quận 7 (4); Quận 10 (6); Cần Giờ (11); Nhà Bè (2).
7	Máy phát điện	cái	274	TP. Thủ Đức (31); BCH Bộ đội biên phòng TP (3); Công an TP (85); Bộ Tư lệnh TP (1); Lực lượng TNXP TP (12); Cảng vụ Hàng hải TP (6); Chi cục Thủy sản (2); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (8); Sở Lao động TBXH (23); Thanh tra Sở Giao thông vận tải (1); Quận 1 (3); Quận 3(1); Quận 4 (8); Quận 6 (3); Quận 7 (8); Quận 8 (2); Quận 10 (6); Quận 11 (7); Quận 12 (11); Bình Tân (3); Hóc Môn (4); Tân Bình (6); Tân Phú (16); Phú Nhuận (6); Gò Vấp (1); Cần Giờ (22); Nhà Bè (6); Bình Chánh (4).

STT	PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ QUẢN LÝ
8	Máy bơm nước	cái	323	TP.Thủ Đức (30); Công an TP (5); Bộ Tư lệnh TP (2); Lực lượng TNXP TP (15); Chi cục Thủy sản (2); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (35); Sở Lao động TBXH (140); Quận 4 (15); Quận 6 (1); Quận 7 (3); Quận 8 (11); Quận 10 (7); Quận 11 (3); Quận 12 (14); Củ Chi (9); Tân Phú (6); Tân Bình (2); Gò Vấp (7); Cần Giờ (4); Nhà Bè (5); Bình Chánh (13).
9	Máy thở oxy khẩn cấp	cái	2	Bộ Tư lệnh TP (2).
10	Khí tài phòng độc	cái	1	Bộ Tư lệnh TP (1).
11	Dụng cụ cứu hộ đa năng	bộ	3	Bộ Tư lệnh TP (1); Công an TP (1); Nhà Bè (1).
12	Quần áo bảo hộ	bộ	105	TP.Thủ Đức (65); Bộ Tư lệnh TP (40).
13	Găng tay chuyên dụng	đôi	1.866	Quận 4 (60); Quận 11 (160); Tân Phú (33); Nhà Bè (437); Bình Chánh (6); Gò Vấp (1.170).
14	Nón bảo hộ	cái	4.344	Bộ Tư lệnh TP (60); BCH Bộ đội Biên phòng TP (38); Hội Chữ thập đỏ (78); TP Thủ Đức (530); Quận 1 (145); Quận 4 (305); Quận 6 (50); Quận 8 (69); Quận 10 (50); Quận 11 (330); Quận 12 (2); Bình Tân (158); Hóc Môn (60); Tân Bình (262); Tân Phú (130); Phú Nhuận (200); Gò Vấp (1165); Bình Thạnh (155); Cần Giờ (41); Nhà Bè (462); Bình Chánh (54).
15	Giày bảo hộ	đôi	20	Bộ Tư lệnh TP (20).
16	Bộ đồ chữa cháy	đôi	1.570	Bộ Tư lệnh TP (40); Quận 11 (432); Tân Bình (3); Gò Vấp (1.095)
17	Ứng cách điện	đôi	15	TP. Thủ Đức (10); Công an TP (4); Lực lượng TNXP TP (1).
18	Ứng cao su	đôi	2.125	TP.Thủ Đức (220); Bộ Tư lệnh TP (40); Công an TP (10); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (145); Quận 1 (200); Quận 4 (70); Quận 6 (50); Quận 7 (460); Quận 8 (5); Quận 10 (80); Quận 11 (164); Bình Tân (168); Bình Thạnh (110); Hóc Môn (20); Tân Bình (20); Nhà Bè (176); Bình Chánh (120); Tân Phú (67).
19	Găng tay cách điện	đôi	16	TP.Thủ Đức (10); Công an TP (6).
20	Loa phóng thanh cầm tay	cái	907	TP.Thủ Đức (147); BCH Bộ đội biên phòng TP (10); Công an TP (44); Lực lượng TNXP TP

STT	PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ QUẢN LÝ
				(7); Chi cục Thủy sản (2); Quận 1 (20); Quận 4 (46); Quận 6 (32); Quận 7 (48); Quận 8 (21); Quận 10 (29); Quận 11 (32); Quận 12 (23); Bình Tân (7); Hóc Môn (6); Củ Chi (24); Tân Bình (20); Tân Phú (17); Phú Nhuận (2); Gò Vấp (248); Cần Giờ (32); Nhà Bè (37); Bình Chánh (53).
21	Búa các loại	cái	654	TP.Thủ Đức (74); Lực lượng TNXP TP (10); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (19); Sở Xây dựng (1); Quận 1 (99); Quận 3 (5); Quận 4 (24); Quận 7 (12); Quận 8 (23); Quận 10 (34); Quận 11 (58); Quận 12 (13); Bình Tân (11); Hóc Môn (19); Củ Chi (12); Tân Bình (43); Tân Phú (13); Phú Nhuận (80); Gò Vấp (12); Nhà Bè (77); Bình Chánh (5); Công an TP (10).
22	Kềm cộng lực	cái	430	TP.Thủ Đức (32); Công an TP (62); Lực lượng TNXP TP (2); Quận 1 (88); Quận 3 (10); Quận 4 (30); Quận 10 (3); Quận 11 (19); Quận 12 (2); Bình Tân (19); Hóc Môn (16); Củ Chi (3); Tân Bình (25); Tân Phú (9); Phú Nhuận (17); Gò Vấp (4); Cần Giờ (7); Nhà Bè (53); Bình Chánh (29).
23	Cuộc và xẻng	cái	2.587	TP.Thủ Đức (233); BCH Bộ đội biên phòng TP (15); Công an TP (214); Lực lượng TNXP TP (20); Công ty TNHH MTV QLKT dịch vụ Thủy lợi (71); Sở Xây dựng (2); Quận 1 (80); Quận 3 (26); Quận 4 (124); Quận 7 (425); Quận 8 (77); Quận 10 (102); Quận 11 (67); Quận 12 (127); Bình Tân (61); Hóc Môn (420); Củ Chi (40); Tân Bình (92); Tân Phú (112); Phú Nhuận (210); Gò Vấp (46); Bình Thạnh (10); Nhà Bè (222); Bình Chánh (206).
24	Bao đựng cát	cái	52.086	TP.Thủ Đức (10.000); Quận 8 (1.400); Bình Tân (3.845); Hóc Môn (5.400); Tân Bình (10.000); Gò Vấp (9.000); Cần Giờ (2.000); Bình Chánh (9.700); Nhà Bè (741).
25	Túi cứu thương	túi	560	BCH Bộ đội Biên phòng TP (5); Hội Chữ thập đỏ (200); Lực lượng TNXP (1); Quận 1 (48); Quận 3 (2); Quận 4 (4); Quận 7 (10); Quận 8 (78); Quận 10 (9); Quận 11 (11); Tân Phú (17); Gò Vấp (130); Bình Thạnh (26); Nhà Bè (1); Bình Chánh (18).

STT	PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ QUẢN LÝ
26	Nẹp cứu thương	cái	750	Hội Chữ thập đỏ TP (200); Quận 8 (312); Quận 10 (31); Quận 11 (147); Tân Bình (25); Tân Phú (23); Bình Chánh (12).
27	Cáng cứu thương	cái	241	BCH Bộ đội Biên phòng TP (3); Công an TP (20); Hội Chữ thập đỏ TP (25); TP Thủ Đức (8); Quận 1 (39); Quận 3 (2); Quận 10 (10); Quận 11 (40); Quận 12 (10); Tân Bình (28); Tân Phú (45); Bình Thạnh (11);
28	Băng ca cứu thương	cái	136	Quận 6 (5); Quận 7 (10); Tân Bình (7); Phú Nhuận (20); Cần Giờ (81); Bình Chánh (13).
29	Các loại vật liệu hấp thụ			Bộ Tư lệnh tham mưu đưa vào Kế hoạch đầu tư
30	Thiết bị giám sát: đo chất lượng khí, nước			Bộ Tư lệnh tham mưu đưa vào Kế hoạch đầu tư
31	Lưới thép			Bộ Tư lệnh tham mưu đưa vào Kế hoạch đầu tư
32	Cảm biến mực nước			Bộ Tư lệnh tham mưu đưa vào Kế hoạch đầu tư
33	Xe chở chất thải			Bộ Tư lệnh tham mưu đưa vào Kế hoạch đầu tư